

Bản án số: 111/2022/DSST

Ngày: 15-8-2022

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán
điện.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thái Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Văn Vô

2. Bà Trần Nguyệt Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương là Thư ký của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 141/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán điện”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2022/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 86/2022/QĐST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH

Địa chỉ: Số 35 TĐ, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T – Chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Anh T, sinh năm 1971 - chức vụ: Đội phó đội quản lý thu ghi, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 2862/UQ - PCCL ngày 18/11/2021) (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Bà Lâm Thánh M, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Số 720/16 NT, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 23/12/2021, các bản tự khai, các biên bản ghi nhận ý kiến, ông Phạm Anh T người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH trình bày:

Ngày 18/11/2019 Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH đã ký Hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt số 19/010294 với bà Lâm Thánh M.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Lâm Thánh M đã thanh toán đầy đủ và đúng hạn tiền điện sử dụng hàng tháng. Tuy nhiên, từ các tháng 08, tháng 09, tháng 11 năm 2020 đến nay bà Lâm Thánh M đã không thanh toán tiền điện đúng hạn theo hợp đồng đã ký nêu trên.

Bà Lâm Thánh M nợ tiền điện quá kỳ hạn thanh toán của 03 hóa đơn và chi phí ngừng cấp điện như sau:

1. Thông báo tiền điện ngày 07/08/2020 khách hàng sử dụng điện từ ngày 07/07/2020 đến ngày 06/08/2020 với số tiền là 769.212 đồng (Bảy trăm sáu mươi chín nghìn hai trăm mười hai đồng).

2. Thông báo tiền điện ngày 07/09/2020 khách hàng sử dụng điện từ ngày 07/08/2020 đến ngày 06/09/2020 với số tiền là 70.140 đồng (Bảy mươi nghìn một trăm bốn mươi đồng).

3. Thông báo tiền điện ngày 07/11/2020 khách hàng sử dụng điện từ ngày 07/10/2020 đến ngày 06/11/2020 với số tiền là 12.921 đồng (Mười hai nghìn chín trăm hai mươi một đồng).

4. Thông báo ngừng cung cấp điện ngày 22/12/2020 với chi phí ngừng cấp điện là 107.800 đồng (Một trăm lẻ bảy nghìn tám trăm đồng).

Tổng số tiền nợ của 03 kỳ hóa đơn và phí đóng cắt điện là: 960.073 đồng (Chín trăm sáu mươi ngàn không trăm bảy mươi ba đồng).

Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH đã thông báo ngừng cung cấp điện ngày 22/12/2020. Hiện nay, Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH đã ngừng cung cấp điện cho bà Lâm Thánh M tại địa chỉ theo hợp đồng mua bán điện, nhưng đến nay khách hàng vẫn chưa thanh toán tiền điện.

Nay Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 5 buộc bà Lâm Thánh M phải thanh toán đầy đủ số tiền điện còn nợ là 960.073 đồng (Chín trăm sáu mươi nghìn không trăm bảy mươi ba đồng) cho Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH.

Bị đơn là bà Lâm Thánh M đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng gồm: Thông báo thụ lý; Giấy triệu tập; Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Giấy triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa; các Giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng bà M vẫn vắng mặt không có lý do, không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình. Vì vậy, Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn, người đại diện của nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí dân sự: Bị đơn bà Lâm Thánh M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Tổng Công ty DL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH khởi kiện tranh chấp về hợp đồng mua bán điện đối với bà Lâm Thánh M có nơi cư trú tại Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là quan hệ tranh chấp về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về các yêu cầu của đương sự, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[2.1] Xét yêu cầu của Tổng Công ty DL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH yêu cầu bà Lâm Thánh M trả số tiền điện còn nợ là 960.073 đồng (Chín trăm sáu mươi nghìn không trăm bảy mươi ba đồng).

Tổng Công ty DL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH ký Hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt số 19/010294, mã khách hàng: PE03000069662 ngày 18/11/2019 với bà Lâm Thánh M là phù hợp với quy định tại Thông tư số 19/2014/TT-BCT của Bộ Công thương ngày 18/6/2014 về việc ban hành mẫu hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt, nên đủ căn cứ xác định bị đơn bà Lâm Thánh M có mua điện phục vụ mục đích sinh hoạt tại địa chỉ số 720/16 NT, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2.2] Theo Thông báo tiền điện ngày 07/08/2020, ngày 07/09/2020, ngày 07/11/2020 và Thông báo ngừng cung cấp điện ngày 22/12/2020, thì tổng số tiền điện mà bị đơn là bà Lâm Thánh M đã sử dụng theo hợp đồng trên và chi phí ngừng cấp điện là 960.073 đồng (Chín trăm sáu mươi nghìn không trăm bảy mươi ba đồng).

[2.3] Căn cứ vào các Thông báo tiền điện và Thông báo ngừng cung cấp điện do quá hạn thanh toán ngày 22/12/2020 của nguyên đơn và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Bị đơn là bà Lâm Thánh M còn nợ lại chưa thanh toán 03 kỳ tiền điện với tổng số tiền là 960.073 đồng (Chín trăm sáu mươi nghìn không trăm bảy mươi ba đồng) (đã bao gồm chi phí ngừng cấp điện). Do đó, nguyên đơn đã ngừng cung cấp điện là đúng theo quy định tại khoản 9 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực năm 2004.

[2.4] Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn là bà Lâm Thánh M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không đến Tòa để giải quyết, không cung cấp chứng cứ, vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì trình bày của nguyên đơn được chấp nhận mà không cần phải chứng minh do bị đơn đã không đưa ra chứng cứ chứng minh của mình theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, nên có căn cứ quy định tại Điều 430, Điều 440 Bộ luật Dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn là bà Lâm Thánh M phải trả cho nguyên đơn số tiền 960.073 đồng (Chín trăm sáu mươi nghìn không trăm bảy mươi ba đồng) ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Xét, việc bị đơn nợ tiền đã lâu làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ yêu cầu nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp. Bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền phải thanh toán theo quy định của pháp luật.

[4] Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử.

[5] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 144, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 280, 357, 430, 440 và 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 20, 23 và khoản 2 Điều 46 của Luật Điện lực năm 2004, sửa đổi, bổ sung năm 2012;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí Tòa án năm 2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ điểm b Điều 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất phạt vi phạm.

Tuyên xử:

1. Về hình thức: Xử vắng mặt nguyên đơn Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH - và bị đơn - bà Lâm Thánh M.

2. Về nội dung:

2.1 Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH:

Buộc bà Lâm Thánh M phải trả cho Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH tiền điện theo các Thông báo tiền điện ngày 07/08/2020, ngày 07/09/2020, ngày 07/11/2020 và Thông báo ngừng cung cấp điện ngày 22/12/2020, tổng cộng số tiền của các Thông báo trên là 960.073 đồng (Chín trăm sáu mươi nghìn không trăm bảy mươi ba đồng) ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH có đơn yêu cầu thi hành án nếu chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì bà Lâm Thánh M phải chịu thêm tiền lãi của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Bà Lâm Thánh M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho nguyên đơn Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0009659, ngày 28/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo: Tổng Công ty ĐL Thành phố Hồ Chí Minh TNHH, bà Lâm Thánh M có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, thời hiệu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Quận 5;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ, (TK. Phương).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Thái Hòa

